

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI SƠN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2020/HS-ST
Ngày 14 ngày 02 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN - TỈNH SƠN LA

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Thị Thu Hà

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Nguyên Hồng

Bà Hà Thị Nhung

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Hồng Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2020. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Hoàng Văn L. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh năm 1971. Nơi sinh: huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Tổ A, phường B, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Trình độ học vấn: 9/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Chức vụ ĐTDĐ: Không. Con ông: Hoàng Văn Đ (đã chết) và bà Lê Thị D (đã chết). Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Không. Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/9/2019, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Mai Sơn. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông **Nguyễn Văn P**, sinh năm 1965. Địa chỉ: Tổ 7, phường B, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Bà Trần Thị T, sinh năm 1977 và ông Trần Hồng Q, sinh năm 1973. Địa chỉ: **Hợp tác xã B**, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Bà Thoan có mặt, ông Q vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Bùi Đăng Q, sinh năm 1976. Địa chỉ: Bản H, xã C,

huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 31/7/2019 tổ công tác Công an xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La đang làm nhiệm vụ tại khu vực **Hợp tác xã B**, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La phát hiện đối tượng Hoàng Văn L đang điều khiển xe mô tô hiệu Angel II biển kiểm soát 26H1-7490 có biểu hiện nghi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác yêu cầu dừng xe kiểm tra. L tự giác lấy từ trong túi áo ngực phía trước bên trái ra 01 vỏ đựng bơm kim tiêm hiệu VINAHANKOOK bên trong có 01 gói giấy chứa chất bột nén màu trắng. L khai gói đó là Heroine của L tàng trữ mục đích để sử dụng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hoàng Văn L và niêm phong vật chứng nêu trên, tạm giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Angel biển kiểm soát 26H1-7490 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy T2Prime kèm theo sim.

Quá trình điều tra Hoàng Văn L khai nhận:

Khoảng 08 giờ ngày 31/7/2019 L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Angel II, biển kiểm soát 26H1-7490 đem theo số tiền 200.000VNĐ mục đích đến nhà Trần Hồng Q, trú tại **Hợp tác xã B**, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La mua ma túy mục đích để sử dụng. Khi đi đến khu vực bản Mạt, xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn, L gặp Bùi Đăng Q, trú tại bản H, xã C, huyện Mai Sơn. L và Q cùng đi vào nhà Trần Hồng Q. Tại đây, Q hỏi mua 200.000VNĐ heroine của Q, đồng thời L cũng đặt vấn đề với Q mua 200.000VNĐ heroine. Q đồng ý bán và nói với Q và L đưa tiền mua chung một gói rồi chia nhau sau, L và Q nhất trí. L và Q mỗi người lấy 200.000VNĐ đưa cho Q. Q nhận tiền rồi vào phòng ngủ của gia đình khoảng 01 phút sau quay ra đưa cho Q 01 gói được gói bằng nilon màu xanh, đồng thời Q đưa cho L 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ. Q kiểm tra thấy bên trong chứa heroine rồi san một phần đưa cho L, L và Q đều lấy một phần ra sử dụng bằng hình thức chích. Sau đó L dùng mảnh giấy trắng có dòng kẻ gói số Heroine còn lại rồi cho vào vỏ bơm kim tiêm có dòng chữ VINAHANKOOK rồi cất giấu vào túi áo ngực bên trái L đang mặc. Q gói phần Heroine còn lại vào mảnh nilon màu xanh ban đầu cho vào vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng L cất trong túi quần bên phải Q đang mặc. Sau đó L điều khiển xe đi về trước, khi đi cách nhà Q khoảng 200m L bị tổ công tác Công an xã C phát hiện bắt quả tang tang thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu trên.

Ngày 31/7/2019, Công an huyện Mai Sơn phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh gói chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Hoàng Văn L có khối lượng 0,11 gam, lấy toàn bộ làm mẫu trưng cầu giám định ký hiệu M.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn tiến hành khám xét đối với chỗ ở, đồ vật của Trần Hồng Q. Kết quả khám xét thu giữ 01 chiếc cân điện tử vỏ màu trắng không có nhãn mác tại tủ kính trong phòng khách,

thu giữ số tiền 25.200.000VNĐ trong két sắt tại phòng khách, 01 chiếc ví giả da màu đen bên trong có 1.590.000VNĐ, 01 chứng minh thư nhân dân, 01 giấy phép lái xe đều mang tên Trần Hồng Q tại giường ngủ của Q, 01 bao thuốc lá Thăng L màu vàng bên trong có 05 mảnh giấy bạc màu trắng kích thước 4cm x 10cm và 10 mảnh giấy trắng có dòng kẻ kích thước khoảng 4cm x 4cm.

Ngày 07/8/2019, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La ra bản kết luận giám định số 1365, kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma túy; Loại heroine; Tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,11 gam”*.

Tại phiên toà, bị cáo Hoàng Văn L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 11/CT-VKSMS ngày 09/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Sau khi kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát trình bày bản luận tội đối với bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn L từ 12 đến 15 tháng tù giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu, 01 túi nilon đựng vỏ bơm kim tiêm sử dụng một lần VINAHANKOOK, mảnh giấy trắng có dòng kẻ gói ma túy ban đầu được niêm phong theo quy định thu giữ của Hoàng Văn L.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn L 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy T2 Prim thu giữ của Hoàng Văn L.

Trả lại cho bà Trần Thị T số tiền 25.200.000VNĐ thu giữ tại nhà Trần Hồng Q.

Trả lại cho ông **Nguyễn Văn P** 01 xe máy nhãn hiệu: Angel II, loại xe: Hai bánh, số loại: SYA, sơn màu xanh - đen gắn biển số đăng ký 26H1 – 7490, số khung 004267, số máy 004267, đã qua sử dụng cũ.

Tiếp tục lưu giữ các vật chứng thu giữ khi khám xét nhà Trần Hồng Q gồm 01 cân điện tử; 01 ví giả da, đã qua sử dụng cũ, bên trong có 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe mang tên Trần Hồng Q, số tiền 1.590.000VNĐ; 01

phong bì thư bên trong chứa 01 vỏ bao thuốc lá Thăng L bên trong chứa 10 mảnh giấy trắng và 05 mảnh giấy bạc đã được niêm phong theo quy định tại cơ quan thi hành án dân sự huyện Mai Sơn để cơ quan điều tra xem xét, xử lý sau.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Bị cáo tự bào chữa: Nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố, và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt*: Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn L đã khai nhận: Bị cáo là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 31/7/2019 tại khu vực **Hợp tác xã B**, xã C, huyện Mai Sơn, Công an xã C, huyện Mai Sơn bắt quả tang Hoàng Văn L đang tàng trữ trái phép 0,11 gam heroine mục đích để sử dụng.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản khám xét lập hồi 09 giờ 00 phút ngày 31/7/2019; biên bản mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng; phù hợp với kết luận giám định số 1365/KLMT ngày 07/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La; phù hợp với các biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị can và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua tranh luận tại phiên tòa không có gì mâu thuẫn và không phát sinh tình tiết, chứng cứ mới.

Như vậy, với việc tàng trữ trái phép 0,11 gam heroine để sử dụng cho bản thân đã có đầy đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàng Văn L đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, Viện kiểm sát truy tố và Tòa án xét xử bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo.

[3] *Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm*: Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, nhận thức được việc mua, tàng trữ nhằm mục đích sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật để phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, tiếp tay cho các đối tượng hám lời có cơ hội lưu

thông buôn bán ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, vì lẽ đó khi lượng hình cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, xét thấy:*

Bị cáo Hoàng Văn L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tuy nhiên phạm tội nghiêm trọng với lỗi cố ý.

Quá trình điều tra và tại phiên toà sơ thẩm, bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Ngoài ra, bố bị cáo là Hoàng Văn Đề đã có công trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhì. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các tình tiết giảm nhẹ này sẽ được hội đồng xét xử xem xét khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo.

Từ những nhận định trên, căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định: bị cáo là người nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, bản thân không có tài sản riêng gì có giá trị. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

[6] *Về xử lý vật chứng:*

Đối với 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu, 01 túi nilon đựng vỏ bơm kim tiêm sử dụng một lần VINAHANKOOK, mảnh giấy trắng có dòng kẻ gói ma túy ban đầu là những đồ vật liên quan đến việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Đối với 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy T2 Prim thu giữ của bị cáo Hoàng Văn L. Xét thấy, đây là tài sản của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu: Angel II, loại xe: Hai bánh, số loại: SYA, sơn màu xanh - đen gắn biển số đăng ký 26H1 – 7490, đã qua sử dụng cũ. Xét thấy, đây là tài sản của ông **Nguyễn Văn P** (anh rể của Hoàng Văn L) cho bị cáo mượn. Ông Phụng không biết bị cáo sử dụng để đi mua ma túy nên cần trả lại cho ông **Nguyễn Văn P**.

Đối với số tiền 25.200.000VNĐ thu giữ tại két nhà Trần Hồng Q. Quá trình điều tra xác định, đây là số tiền gia đình Trần Hồng Q và Trần Thị T được nhận bồi thường, hỗ trợ do bị ảnh hưởng bởi dự án đầu tư xây dựng tuyến tránh thành phố Sơn La. Vì vậy cần trả lại cho đại diện gia đình bà Trần Thị T.

Đối với các vật chứng khác thu giữ khi khám xét nhà Trần Hồng Q gồm 01 cân điện tử; 01 ví giả da, đã qua sử dụng cũ, bên trong có 01 giấy chứng minh

nhân dân, 01 giấy phép lái xe mang tên Trần Hồng Q, số tiền 1.590.000VNĐ; 01 phong bì thư bên trong chứa 01 vỏ bao thuốc lá Thăng L bên trong chứa 10 mảnh giấy trắng và 05 mảnh giấy bạc đã được niêm phong theo quy định. Xét thấy, hành vi của Trần Hồng Q chưa được làm rõ, cơ quan điều tra đang tiếp tục làm rõ hành vi của Q. Vì vậy, các vật chứng này cần được tiếp tục lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Sơn để phục vụ điều tra, làm rõ hành vi của Trần Hồng Q. Do đó, Hội đồng xét xử chưa xử lý trên trong vụ án này.

[7] Các vấn đề khác:

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, bị cáo khai mua của người đàn ông tên Trần Hồng Q, trú tại **Hợp tác xã B**, xã C, huyện Mai Sơn với giá 200.000VNĐ tại nhà ở của Q. Việc mua bán, trao đổi chỉ có Hoàng Văn L, Trần Hồng Q và Bùi Đăng Q biết ngoài ra không có ai biết chứng kiến.

Đối với Trần Hồng Q, quá trình điều tra L và Q khai Q đã bán ma túy cho L và Q. Quá trình điều tra, xác minh Q không có mặt tại địa phương. Ngoài lời khai của L và Q chưa đủ căn cứ chứng minh hành vi bán ma túy của Trần Hồng Q. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn tiếp tục điều tra, xác minh khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Bùi Đăng Q, ngày 31/7/2019 Bùi Đăng Q bị tổ công tác Công an xã Chiềng Mai bắt qua tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và xử lý ở một vụ án khác.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn L 12 (Mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 31/7/2019).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu, 01 túi nilon đựng vỏ bơm kim tiêm sử dụng một lần VINAHANKOOK, mảnh giấy trắng có dòng kẻ gói ma túy ban đầu được niêm phong theo quy định thu giữ của Hoàng Văn L.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy T2 Prim thu giữ của Hoàng Văn L.

Trả lại cho bà Trần Thị T số tiền 25.200.000VNĐ thu giữ tại nhà Trần Hồng Q.

Trả lại cho ông **Nguyễn Văn P** 01 xe máy nhãn hiệu: Angel II, loại xe: Hai bánh, số loại: SYA, sơn màu xanh - đen gắn biển số đăng ký 26H1 – 7490, số khung 004267, số máy 004267, đã qua sử dụng cũ.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 33/BB-CCTHADS ngày 14 tháng 01 năm 2020).

Tiếp tục lưu giữ các vật chứng khác thu giữ khi khám xét nhà Trần Hồng Q gồm 01 cân điện tử; 01 ví giả da, đã qua sử dụng cũ, bên trong có 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe mang tên Trần Hồng Q, số tiền 1.590.000VNĐ; 01 phong bì thư bên trong chứa 01 vỏ bao thuốc lá Thăng L bên trong chứa 10 mảnh giấy trắng và 05 mảnh giấy bạc đã được niêm phong theo quy định tại cơ quan thi hành án dân sự huyện Mai Sơn để cơ quan điều tra xem xét, xử lý sau.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mai Sơn;
- Công an huyện Mai Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hoàng Thị Thu Hà

